

Lục Tỉnh Tân Văn

聞 新 省 大

GIÁ BÁN

| |
|----------------------------|
| TRUNG ĐỊA-PHẬN GÔNG-DƯƠNG |
| Một năm. 6 \$ 00 |
| Sáu tháng. 3 50 |
| Ba tháng. 2 00 |
| Mỗi số. 0 06 |
| Đời chở &. 0 \$ 20 |

ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỐC BIA
Một năm. 20fr 00

MỖI TUẦN RA HAI KỲ NGÀY THỨ NĂM VÀ NGÀY CHỦ NHỰT

Số: 616

NĂM THỨ MUỘI BA

BÁN LẺ MỖI SỐ: 0 \$ 06

17 Avril 1919

17 tháng ba annam

Năm Kỷ-vi

DIRECTION ET ADMINISTRATION:

F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ

ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES

Le centimètre de hauteur sur 0.085 de large. 1\$30
Le décompte des lignes est calculé à raison de 8 au centimètre quelque soit le caractère employé.

BỐ CÁO

Những lời rao về việc bán bia nếu gửi thư đến Bồn-quán thì Bồn-quán sẽ gửi cho một cái bia để giá phản minh.

Cách tuyển cử Hội-đồng Annam

(Le mode d'élection des conseillers indigènes)

Đọc Thời-Báo, số 38 ngày 8 Avril 1919, có bài Thời-Vụ của một vị chức việc làng Bình-Luông-Tây Gòcòng, ký tên: Hương-Chủ Liễu châm khuy mấy lời luận của chư vị Chủ-Bút Báo-chương, vậy xin trích ra đem vào đây cho liệt vị khán quan nhàn lâm:

Thời-Vụ

Đã hèn lâu tôi xem nhiều hiệu báo, thấy các ông chủ-bút luận biện về việc tuyển cử Hội-đồng quản-hạt trong Nam-kỳ, thì phần nhiều trong các vị lấy theo cái tư-tưởng mới, cái ý chánh sách chung và tỷ với cái sự văn-minh của chư quốc, đều rập nhau một ý mà trú nghĩ để cho dân quyền thông thả lưa mặt mà bỏ thăm cho được có kẻ xứng đáng ra thay mặt đời loli cho dân trong lúc quan trên bàn tinh về việc thuế khóa cùng là việc ích quốc lợi dân cho khỏi đều dân chịu thiệt hại trót ba mươi mấy năm dư; cho nên các ông chủ ý xin quyết Nhà-nước bãi hết thừa sai đi, để cho dân có quyền chọn lựa tự ý của mọi người, chờ dùng thừa sai (làng) như tục cũ lệ xưa, thì có nhiều chỗ tệ: một là ham ăn, hốc uổng, hai là tham tiền, tham bạc, ba là nghèo hèn dốt nát không hiểu phận sự là gì; lại thừa sai là chức việc làng là người của quan báu đặt, quan muốn chọn ai thì thừa sai phải vung theo mà bỏ thăm không được vi lệnh. Bởi vậy cho nên mới có những người ra mặt dự cử Hội-đồng đút nhét lo lót chẳng kẽ tốn hao, miếng cho đến khi lãnh được cấp bằng Hội-đồng quản-hạt rồi thì cứ lo bồ tư lợi. Ông thì xin médaille, ông thì xin trước hám, ông thì xin thuế này, thuế nọ, xúm nhau lại mà làm một tấm bình phuông che gió trong chốn hội hám, chẳng biết phận sự mình là thay mặt cho ai, cứ thủ khẩu như bình, trông cho phe Hội-đồng Langsa nghị định dùt lời rồi ký tên lãnh tiền công, ký thật không có một mảy nào mà gọi rằng ích lợi cho dân. Ấy là các ông lấy lẽ công bình mà luận biện thì còn ai dám dùt miệng mà nói không nhầm. Nhưng vậy mà theo tri ngu tôi tưởn các ông Hội-đồng quản-hạt chẳng phải là trò chơi hay là tướng diễu mà các ông nghị luận tột nột cho đến đều. Như nói thừa sai là kẻ hèn dốt ham tiền mà cùi bậy thi phải, mà trong ba mươi mấy năm

dư, kể từ ngày quan Nguyễn-soái Le Myre de Villers thiết lập bàn Hội-đồng quản-hạt ra cho đến nay có chọn ông nào ngu hèn dốt nát chí đâu, cho đến ngày nay đây như: ông Ngàn, ông Minh, ông Bảo, ông Trạch, ông Diêu đều là người học thức, có lẽ nào mà các ông không biết bồn phận mình gánh vát, những trách nhiệm lớn của dân trong sáu châu mà lo đến ích lợi chung cho xứng đáng phận mình là một vị hội-đồng quản-hạt. Tuy gọi rằng lúc ra mặt dự cử đầu có tốn kém tiền bạc ít nhiều chi chi đi nữa, bất quá là mua lấy lòng người cho đăng việc, đến khi nê việc rồi há gọi của ấy, là của mua quan hay là của roi, của rớt, của rai đường rai sá gi, cho nên không biết lo mà đèn ơn-tri ngộ cho làng dân trong lúc người ta bình vực mình, tin-tưởng mình, tôn trọng mình, bồng ấm mình, vê mày mặt cho mình cho nên danh phận. Nói cùng mà nghe tôi đây là một kẻ rất quê hèn, nhờ on quan chũ quận báu đặt làm hương chũ trong làng mà tôi còn biết việc bồn phận của tôi phải là làm sao thay; huon chi là các bức tài năng văn học. Đầu các ông có làm sai cho mấy đi nữa là tại nơi các ông không biết lo mà làm việc bồn phận cho vuôn tròn theo cái chức trách của mình, chờ nào có phải tại thừa sai đâu.

Theo như lời của các ông chủ-bút luận ấy, tôi xin mời: ông Muru, ông Sắc, ông Tử-thức, ông Lê-sum, khi nào có rảnh muốn đi vắng các làng chơi, làm ơn cho tôi hay trước hoặc năm, mười bưa, được tôi chịu khó đi rảo các thôn, tôi tỏ tự sự cho hương chức hay, rồi tôi xin mỗi làng bỏ sang 100 cây đút để chờ các ông đến được đưa cho các ông roi mà kiêm dân thông thái và thức thời vụ hơn hương chức làng, coi đăng bao nhiêu người rồi về làm một cái liste trình thính với quan trên, phòng mang giặc rồi đây sẽ cử hội-đồng quản-hạt lại. Nếu được vậy thi từ này sấp vê sau làng rất cảm ơn các ông về sự khởi mang tiếng ngu, dốt và ham ăn hốc uổng. (1)

Còn như các ông nói đăng mà làm không đăng, xin các ông làm ơn chỉ giúp cho các ông hội-đồng quản-hạt biết bồn phận mà làm và dạy giùm

(1) Có đi hay không trả lời, lúc này trời còn nắng, đăng làng lo phơi bời mà bỏ đứt?

thừa sai cho biết cách bỏ thăm mà chọn lựa, với xin Nhà-nước cầm cho tuyệt cái đều hối lộ với thừa-sai hay là mồi lệ cử hội-đồng cho linh-kín đi xén, nếu bắt đăng gã thừa sai nào ăn hối-lộ của ai thì trước chúc và đem ra trước mặt các vị thừa-sai khác mà si nhục một cách cho đến đều, rồi bỏ tù cho bỏ ghét được làm gióng cho kẻ quấy, cho mất cái mồi tệ về sau.

Bao nhiêu đều của tôi nói trên đó, thật tôi không có bợ đỡ ai, chỉ ứ tôi thật cũng chưa biết phận sự làm thừa sai là sao, không nghe dạy mà nhất nên ức lòng, vì vậy nên tôi thỏ thẻ đôi lời, xin các ông miêng chấp.

Gò-công
BÌNH-LUÔNG-TÂY
Hương chủ Liễu.

Đọc lời trách của ông Chu-Liễu trên đây, suy ra đáng buồn cha chả. Ông chủ ôi! Cơ hội ấy, nước non nẩy mà ông hãy còn phản sang hèn cao thấp. Ông quên biện việc chung với việc riêng hay sao? Hội-đồng là phái-viên của dân, trợ dân đăng thi dân cảm ơn, vô ích cho dân thì dân trách chờ có lạ chí đâu. Mà hê khi trách thì trách chờ, nếu còn kiên còn nề, thi chô trách ấy có bao giờ minh bạch. Đời này chẳng phải đời xưa, rủi gặp hòn quân, chẳng dám dí hơi, đê túng nhỉ giao đầu mà chịu. Ức dân thi dân trách, nghe chẳng nghe cũng hả刊登 tất hơi, nếu mà ngậm cười, người lại thị là đui là diếc là cảm, chẳng biết đâu trời đâu bê.

Ông đã cho lời luận là công, song ông hãy còn trách rằng Hội-đồng chẳng phải tướng diễu, trò chơi mà luận cho tột nột đến đều. Lấy lời trách của ông đây mà suy, tôi dám tưởng ông riêng lòng riêng ý. Ông tưởng những người hứa với ông nhiều đều mà khi xong việc rồi ông không thấy chi cả, người ấy ông chưa gọi là muôn diệu cợt hay sao? Vào giữa hội bàn cử, uống rượu hút xi-gà, nganh mắt ngó nhện-nhện kéo chì mà chơi, ai đổi luận đều gì mặt ai, thi tuy chẳng phải trò chơi chờ cũng ngồi mà chơi cho qua buổi vậy ông. Ông lại hỏi từ ngày quan thiết lập bán-hội-đồng quản-hạt ra cho đến nay có chọn ông nào ngu hèn dốt nát chí đâu, cho đến ngày nay đây như: ông Ngàn, ông Minh, ông Bảo, ông Trạch, ông Diêu đều là người học thức, có lẽ nào mà các

ông không biết bồn phận mình gánh vát, những trách nhiệm lớn của dân trong sáu châu mà lo đều ích lợi chung cho xứng đáng phận mình là một vị Hội-đồng quản-hạt. Nếu ông ngõ vậy thì ông còn làm nhiều quá đùi rồi. Vì luận ích quốc lợi dân,

chẳng nên đem tên riêng ai ra mà làm bia tì thi, chờ từ bao giờ tới bây giờ những người hảo gia thiểu học liều của mua sang biết bao kè xiết. Những người ấy dẫu chẳng ngu hèn dốt nát mặt dẫu, để biết phận sự mình là gì, chỉ biết đăng chúc Hội-đồng thi thỏa. Còn bực học thức, dẫu biết phận mình đi gì, biết trách nhiệm mình với dân ra sao, cái biết ấy cùng nghĩ cũng ra vô ích.

Ông vực các vị thừa-sai, viên-chức hội-đồng, mà ông quên đọc bài luận của té, để di lo bô đuổi mà kêu té di rảo kiểm dân thông thái và tri thức thời vụ hon ông.

Xin ông đọc bài này, đọc đi đọc lại đôi ba lần rồi sẽ trách té cho đáng: Sau rốt xin ông lấy lẽ công mà suy, chờ đem lòng riêng e phải mang tiếng đời dì nghi.

Tê-bút xin giải

Từ bao giờ đến bây giờ, những người đăng cử làm phái-viên Annam, vào dự hội nghị thành-phố hoặc hội nghị quản-hạt phần nhiều đều là người vẫn gốc viên-quan của Chánh-phủ mà ra.

Những người ấy đều là tôi trung, lòng cùi cùi cùi quyền, trót dã nhiều năm, lâm công tá trợ; tánh hạnh lại mềm mỏng hơn người. Ra dự cử, dẫu không muốn cũng đăng. Bởi tại sa? Bởi vì hai ngàn thừa-sai trong Lục-châu đều là làng, so trong hương-dâng thi là chức việc nhỏ hơn hết. Chẳng cần nói tài học vấn của hai ngàn thừa-sai ấy cũng biết dốt gần hết hai phần; chẳng cần nói cũng biết hai ngàn thừa-sai ấy chưa rõ phận sự mình là gì; chẳng cần nói cũng biết hai ngàn thừa-sai ấy chẳng phải thương nhơn, chế-tạo nghiệp-chủ chi chi; chẳng cần nhắc cũng nhớ hai ngàn thừa-sai ấy chẳng phải là thừa-sai cùa dân; ấy là thừa-sai của quan, vang lịnh trên, biều sao hay vậy. Dặn cử ai thi bỏ thăm cho nay thôi chờ. Dẫu cho nghịch ý mình cũng phải bóp bụng chịu, há dám trái lịnh trên sao?

Chánh-phủ muốn cho người kia đăng cử, quan muốn cho người nọ đăng cử, là ý trên muốn cho liệt vị Phái-viên Annam vào giữa hội nghị ngồi cho có mặt, ngồi cho đủ đầu, ngồi làm bình phuông che gió, biều sao hàng Phái-viên không cùi đầu mà chịu? Minh là người của Chánh-phủ đỡ lên, hả làm cho chính lòng Chánh-phủ sao? Thủ phủ khâu như bình, cùi đầu vang dậy, để Chánh-phủ làm chi thi làm, mình cùi lo:

Một là thủ lợi tư,
Hai là xin Mè-dai và Hám-tước.
Bởi có phần nhiều nghị-viên Annam, khi ra dự cử, chẳng biết dân mình phải thay mặt đổi lời là ai, chẳng rõ cái tâm-y tướng đầu của

dân trong địa-phận mình ra thế nào mà cũng chẳng hề biết đều chỉ là hơn-hơn thiệt-thật. Cho đến khi đặng cử rồi cũng vậy, chẳng hề thấy vắng-lai tới địa-phận mình, chẳng hề biết tâm-ý của dân bao nã. Đặng cử rồi chỉ lo, ông thì bao lanh thuế rượu, ông thì lanh sở thùng, ông thì khẩn-diễn, ông thì xin Mè-dai, ông thì xin Phủ-hàm, hoặc là cầu thân cho có thể mà tính mưu này kế kia thủ lợi. Dường ấy nghị-viên Annam có ích chi cho ai? Tuy vậy mà chẳng phải lỗi nơi nghị-viên. Cũng có một hai ông cang dởm, tránh tròn việc này bê-bác sự kia vậy chớ chẳng không, song, ra rồi như nước đồ lá mòn, vi nghị-viên Annam sút số.

Thoản lại dân Annam đang thời đây có phiền trách chí hơn là bên Tây, bên Nam, hai cản, hai trái, cản già, cản non. Dân Nam-kỳ què bá triệu. Chánh-phủ dè cho có sáu vị Phái-viên, còn Tây không đầy hai ngàn, số Phái-viên lại trồi. Tôi chẳng nói phần lợi của người Tây trong đất này nhỏ hơn phần lợi Annam, mà tôi cũng chẳng chịu rằng phần lợi của dân Annam không có. Ngày nay đây, Nông-thương Ki-nghệ Annam có đủ, lại lấy đầu thuế của Annam gánh chịu mỗi năm mà suy, thi Annam lại sút hơn ai? Có lý nào dè cho dân Annam không ăn mà có chịu?

Tóm lại, thừa-sai cử ngưới không xứng đáng, không phải lỗi của thừa-sai, Phái-viên ngồi cho có vị, chẳng ích gì cho dân, cũng không phải lỗi của Phái-viên, cùng nghĩ lỗi tại nơi thâm-ý chánh-sách.

Có kẻ hỏi cái thâm-ý chánh-sách ấy có phải tại quan Nguyễn-soái với quan Tổng-thống đương kim mà ra chẳng? — Chẳng phải. Cái thâm-ý chánh-sách ấy đã lưu truyền lâu năm rồi. Quan Nguyễn-soái với quan Tổng-thống đương kim hết lòng dìu đỡ dân Annam, muốn vực lợi cho Annam, dân Annam thấy đều hoài nghĩa; nhị vị thượng-quan thường nói muốn cho Annam chung lo việc nước với Chánh-phủ, muốn rõ cái tâm-ý trưởng đầu của dân Annam là đều cần ích hơn hết. Nếu quả nhị vị thượng-quan muốn vậy, thì có lý nào còn mong dè cách tuyển cử như vậy hoài cho đáng? Há chẳng kíp sửa chăng ru? Nếu Chánh-phủ muốn cho đặng Phái-viên Annam xứng đáng chung lo việc nước việc dân, xứng đáng thay mặt đổi lời cho dân Annam, thi một là bãi thừa-sai, dè cho dân tuyển cử; hai là dè cho dân thong thả, việc tuyển cử tự-do; ba là lấy số dân Annam mà cân với số dân Tây, định số Phái-viên cho xứng. Vậy mới khỏi tiếng cản già, cản non, hai cản hai trái cho. Bằng có nghĩ cho dân Annam còn què lậu, chẳng đáng dự việc nước việc dân, thi thà bãi hội tuyển cử đi dè chi mà bất minh như thế.

LÊ-HOÀNG-MƯU

Âu-châu điện báo

(Havas)

Thường bối

Tin thành Paris bữa 10 Avril báo rằng Hội từ-quốc đã phê nhậm ước cử về vũng Sarre giao cho Pháp-quốc và giúp sức cai trị cho Pháp. Hội sẽ luận nghị tới phúc bẩm của bàn-hội trú định về việc thường bối. Phúc bẩm ấy buộc Đức-quốc phải bồi liền

25 ngàn triệu (milliard) và làm tờ thiếu lại 150 ngàn triệu, hạng kè từ năm 1920, mỗi năm phải nộp một kỳ là bao nhiêu sẽ định.

Một mồi quốc lợi mới của Đông-dương

(Une nouvelle source de richesse pour l'Indochine)

Phàm dân một, trước phải biết cái lề nước giàu tài sản mới thịnh, mà nước giàu là bởi có nhiều sản vật bán đi, mà dùng ít sản vật của ngoại-quốc. Vậy thì mồi kui ương hoặc chè hóa ra được thêm một sản vật gì mà bán cho ngoại-quốc dùng, hoặc để mà dùng trong nước voi nhau, thay cho một thứ sản vật xưa nay phải mua ở ngoài, ấy là bớt được một món tiêu chung cho cả nước, mà lại thêm cho nước được một món thâu vào. Như một khoản thuộc-lá, mỗi năm dân ta tiêu thụ biết là bao nhiêu, nghĩa là riêng vào một khoản hút thuộc-lá biết là bao nhiêu tiền. Mà thuộc của ta ủ, cắt, chè hóa theo lối cũ, không sao mà bán cho người ngoại-quốc dùng được.

Nay có mày nhà có vòn Đại-Pháp, muôn dự một phần vào việc mua mang xứ Đông-dương, việc báo hù quyền lợi chung của dân Annam, cho nên có hối nhau lại mà lập nên một công-ty thuộc-lá, hiệu là Société des Tabacs de l'Indochine.

Vé sau bản báo sẽ nói dè đọc giá chư tốn biết việc sáng lập ây lợi cho nước ta những thế nào.

Năm nay tuy là năm đầu mà đã thấy kiên hiệu những việc sau này rồi. Tại Hà-nội thi đường dựng-đắp xong một nhà máy thật to, theo lối tàn cách thức, hiện đã dùng đèn chưng 400 người họ toàn Annam cả. Ở Kim-xuyên, Vă-khé và chính ở bờ các sông cái tại Hanoi cũ thấy 400 hectares đất trồng toàn thuộc-lá, dùng tới hơn 700 người cung toàn là người Annam cả. Đây là chưa kể đến những nhà chù-dâ, lanh-tiến của công-ty và mà trồng thuộc-lá, công-ty lại dại bão cho mà trồng nữa. Sô ày ước được 3000 người làm tới 1000 hectares trong khắp cả miền xứ Bắc-kỳ. Một cuộc mổ mang mới sáng thiêt ra, mà đã công hiệu như thế rồi, về sụt lát còn nên nhiều việc hay hơn nữa. Nghĩa vụ chúng ta là phải nỗi người một vai giúp vào cho cuộc ây phát đạt lên nhiều nữa. Bởi vì nhiều kẻ Ông-bào với ta nhở được cuộc đó mà có ăn, mà làm giàu cho cả nước. Và ta muốn giúp cuộc ây lại chẳng khó gì, chỉ bảo nhau hút xi-a, thuộc-lá vẫn rồi hoặc chưa vào cứ của công-ty và thi mới mua hút mà thò. Ngon chả g Kemp gì huộc khác, mà đồng tiền lưu lại trong nước Annam dè nuôi miệng người Annam.

Rút trong Trung-Bắc-Tân-Văn.

Lời cảm-khai đồng-bào nghĩa-sĩ

Vẫn biết, người đời dường như khách tạm, đầu sang hèn, đầu vinh nhục, lảng xáng lộn xộn, di lại cũng trong vòng thế-cuộc trăm năm; một mai vùng trắng khuyết, cánh hoa tàn, rồi thân tạo-hoa phải trả về cho tạo-hoa.

Nghĩ vậy, thi cũng chả lấy chi làm buồn. Song xét lại, vì có câu thơ tử hồn bi, thấy đồng-loại mà chạnh lòng áo nǎo!

Nói ra thêm túi, nhắc lại càng buồn. Tức như cuộc chiến tranh ghê gớm mới rồi đây, chúng ta thử coi, ngọn khói lửa tràn lan hai mặt đất,

cuộc binh đao duyên dần bốn năm trời; xương chất thành gò, máu ra thành vũng, chẳng luận là Á, Âu, Phi, Mỹ, bao nhiêu kẻ dưới vì nhà, trên vì nước, trải gan phơi mật, đem thân mà bỏ giữa sa-trường. Nghĩ rằng, phận thằn lằn phải hết trung với nước, ấy là chánh lẽ cố nhiên, chẳng nên than trách. Đã hay vậy, song thà mà mất khuất, hơn là lòng đau! Nhưng thấy bọn chiến-sĩ Annam ta, từ khi vung lịnh ra đi, người thi bỏ con, bỏ vợ, lia cựa, lia nhà, kẻ thi bỏ mẹ, bỏ cha, xa anh em bạn bạn, vai mang mèn, tay bồng súng, chất chứa muôn sầu ngàn thảm, đoạn trường thay lúc phân kỳ!

Người ra đi đã liều vạn tử, kẻ ở nhà còn trông nỗi nhứt sanh; nào là thân hơi cát ruột, nào là cố-hữu thân bằng. Khi lau nước mắt mà đưa đi khỏi rồi, thì những ngón co ngón tay mà tinh thảng tinh ngày, trông tin tức như hạn trông mưa xuống; thẳm thay, ăn chẳng ngon, nằm chẳng ngủ, những trông cho định cuộc hòa-bình. Phút đâu, tin điện tới, dấy quan truyền, rằng, nay binh cách dã yên, chiến-sĩ đãng khai hoàn bồn-quốc Nghe được tin thắng trận, từ vợ con cho chí họ hàng thân thuộc, ai nấy đều mangle mangle rõ rõ, mangle sẽ dặng một ngày sum hiệp, dẫu chưa thấy mặt, chớ cũng đã cam lòng.

Đến khi tàu chở binh về, thi rùng rùng kẽ trước người sau, vợ đón rước chồng, cha mẹ đón rước con, thấy nhau tay bắt mặt mừng, nào khác kẻ trăm năm tử biệt. Đã vậy lại còn thấy cảnh tượng vui mừng, nào những quan quân chào trước mặt, nào là ca nhạc tiếp sau lưng, vườn hoa đà yến ầm vinh vang, tiễn-bạc còn ban ơn cháu cắp, thát là toai chi biết chừng nào.

Nghĩ đến đây mà thảm cho những kẻ: Đứng dựa cầu, chồng đầu chẳng thấy, lụy dầm dề ruột thắt leo don; kẻ ngồi than con hối là con, đành xương trắng bỏ nơi đất khách! Dẫu ai mà lòng gan dạ sắt cho mấy đì nữa, nhìn thấy cảnh tinh nhuệ vậy mà chẳng ngâm ngùi cảm động lòng thương sao?

Thương là thương bồ vợ góa con côi, không ai bảo dưỡng, nỗi cha già mẹ yếu, không kẻ hôm mai. Nhứt là tội nghiệp cho cái phận đồng bào

nghĩa-sĩ, đạp tuyết dầm strong, xông tên lướt đạn, ngàn muôn trùng vược biển, bắt quản gian nan; tưởng là may ra danh toại công thành, nhiều bể vinh hiển. Rủi thay, cờ hồng chưa bão tiệp, mà mạng bạc đã quyên sanh, xát đó hồn đầu, xui chen chúc trong đống xương Vô-định! Non xanh cỏ rậm, xiết nỗi bờ thờ, khói ủ mây bay, trông chừng quạnh quẽ!!! Than ôi, ai trung thành, ai nghĩa khí, ai còn mà luận cuộc hơn thua; nhảm như đây, thi có thấy gì đâu, chỉ thấy mịt mù một dãy rừng xanh, mưa lắc rắc, gió liu hiu, cum thanh thảo ai biết mồ chiến-sĩ?

Lại thêm trông thấy lẽ khao-binh mở tiệc, dờn ca nhã nhạc, người có mặt thì vui cười mừng rỡ, được hưởng sự vinh vang, còn người đã biệt lich rồi, nào thấy ai nhắc tới một lời, may nhờ dặng chút thơm roi, mà chín suối ngậm cười cho đáng!

Thảm vô cùng nỗi thảm / buồn cha chả là buồn! Thôi, tổ lời cảm khái đôi hàng, họa là người dưới suối vàng biết cho.

L. C. PHUNG.

Hỉ Tin

Mời nghe tin M. Nguyễn-bá-Nghi gerant sở vườn Cao-su của M. Pa-chod tại Bến-cát, mời thọ thường Ngân-bài.

Tệ-báo rất mangle khen và chúc cho M. Nghị-viph ba cát khánh.

Tiệc mangle

(Banquet d'honneur)

Nghé M. Tựu Đốc-học trường vẽ ở Giadin-mời dặng ăn vinh nhập tịch Langsa. Ngài có bày tiệc mangle mời dù quan ham chirc sắc Annam và có chirc vị Tòng-lý Chubút báo-chương quốc-âm như MM. Nguyễn-kim-Đinh, Nguyễn chánh-Sắt, Ng-tử-Thức và Lê-Sum.

M. Tựu có đọc bài tiếng Langsa tạ on thân bằng cố hữu và dịch bài ấy ra quốc-âm. Một ông Thura-biên Arsenal cũng có đọc một bài tiếng Lan-sa chúc mangle cho M. Tựu. M. Nhựt Phủ Giadin-mời mở lời: « Không lý tôi làm thính, mà không lý đọc thêm một bài tiếng Langsa hay là dịch bài của ông Thura-biên lại. Tôi muốn đọc một bài tiếng Annam mà ngặt không quen e không tao nhã. VẬY xin nhượng cho chirc vị chubút như ông Nguyễn-chánh-Sắt, ông Le-Sum giúp giüm. »

Ông Sắt, ông Sum, ông Thức đều làm thính



— Nếu mày học hành, tập luyện giỏi thi chắc ngày sau sẽ được làm thầy đội đồng lon kim-uyễn tốt quá.

— Dạ, phải. Chừng ấy tôi sẽ dặng hút thuôchiệu DOLLAR

Ông Nhựt nói đó là Đồng-lý hội Lương-Hữu của viên quan quái chức Annam từng chánh nơi Soái-phủ và Lục-châu.

Không để lời bàn.

THÔNG BÁO

(Informations)

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà-nước 4 f. 85

Giá lúa, tạ 68 kil. chở tới nhà máy Chợ lớn (bao trả lại) : 3\$85 tới 3\$45.

Saigon

Thi thầy giáo

Hôm mồng 10 tháng này, tại trường Bồi-quốc (Chasseloup-Laubat) có mở khoa thi thầy giáo chữ Hán.

Số ứng thí 16 người, tự trung 13 người Chinois, 2 người Annam với một vị nữ-sĩ đàn-bà Tàu cũng vào ứng thi.

May râu cả đám, xen vào một ă quần xoa, chưa biết đúng tài năng Ban ă Ta hay chặng, song thấy tung hoành tràn hót, đưa sức giữa ván dàn, cũng đáng khen rằng nử-trung xuất sắc.

Mytho

Hát bóng

Có chi lòn xòn, sơ sệt, rủi ro và buồn bã hơn là đi coi hát mà lửa bị cháy.

Nhà hát bóng Mytho, bữa 10 Avril đang hát tưng Gaumont, vì người cầm máy vô ý, lửa phát cháy. Người coi dành đám nhau mà chạy ra, lộn xộn đập một dứa nhô mang bình. Nhờ có một vị quan một với M. Hồ chủ rạp hát Tinh-trí nên chửa nỗi, song cái máy hát hư tệ. Khá tiếc và cũng khá buồn cho chủ rạp hát!

LỄ PHỤC-SINH

(Les fêtes des Pâques)

Vì Lễ Phục-sinh nhằm chúa-nhụt 20 Avril, các nhà Bàng đóng cửa bữa 18, 19, 20 và 21 Avril.

Người Annam phải hú huoc la nước Nam, X -gà huô -lá vân iôi và chua vui cù Société des Tabacs de l'Indochine (Đồng-dương Yên-diệp công ty) toàn là những sản vật nước Nam Kè hàng van người Annam, hoặc ăc công của công ty, hoặc lă h caanh trước của công ty mà trong các thứ thuốc-lá ày.

Mua thuốc-lá của cò g-ly tất là bảo dưỡng cách sanh-lý của mày vạn người Annam đó. Mua thuốc-lá ngoại-quốc thì là nuôi người ngoại-quốc.

Mỗi năm nước Nam thiệt hại ra ngoài về một khoản thuốc-lá kè tên hàng riệu bạc.

Nº 50) FEUILLETON DU 17 AVRIL / 1919.

ROMAN

OÁN HỒNG-QUẦN

Phùng-kim-Huê
(Ngoại-Sử)

HỘI THỦ HAI (tiếp theo)

Chap lâu trở ra, đọc án:
Tám-Giếp 20 năm khõ sai;
Con Sáu Mười-Hai 12 năm khõ sai;
Đoán kĩ, nǚ mỗi đứa 1 năm;
Bọn thằng Thùn mỗi đứa 5 năm;
Mười-Rô, đào, xǔ khiếm diện 5 năm từ
và 5 trăm quan tiền vạ.
Độc áu rồi bãi hầu.

HỘI THỦ BA

Bỏ vợ giàa Triệu-Lang cam mặng bae, ôm trẽ theo Phùng-thị tac lòng son.

Nói về Phùng-kim-Huê, kẻ từ trả dặng thù riêng, làm cho bọn Tám-Giếp bị ăn rồi, cùng Triệu-bát-Lương vày một nhà, ô ăn vui thú. Trai tai, gái sặc, biết bối tình mặng nghĩa nồng, anh-hùng với thuyền-quyện, phỉ bấy cuộc so loan sảnh phung. Vợ chồng ở với nhau, tuy chẳng đùi đẽ, nghi tiết không dặng hực hổ như nhà người mặc đầu, Phùng-kim-Huê cũng mừng trộm cho thân, vui thưa đạo xướng tùy sớm tối. Lần lần quen, ở lối xóm láng giềng, người đều kinh mến; cho Phùng-kim-Huê là một người đòn bà tài đức, phải mặt tề-gia, tuy Triệu-bát-Lương gấp gò tình cờ, mà xét kỹ, vợ cưới mười heo, có cheo cũng khôn bi kip.

Ấu là từ nay ta chỉ hút thuốc lá của Đồng-dương Yên-diệp công ty để giữ lây sô bạc ây trong nước.

Tư-do diễn đàn

(Tribune libre)

Trong kinh thăm ông chủ-bút Lê-hoàng-Mưu được mạnh giỏi, chúc cho nhà báo Lục-tỉnh-tân-văn đừng lâu dài.

Sau xin ông chủ-bút đừng báo giùm bài sau này, thi tôi hết lòng cảm ơn ông nhiều lắm; xin ông đừng bỏ qua mà cũng đừng trễ.

Thiệt dám ché

Tôi, và chặng là một người đàn-bà, lẽ phải, hay bết việc nội trợ, có đâu dám chen vò đám râu mày, mà dám luận việc thương-trường tấn bộ, vì có một điều giận mów làm gan ra thô thê!

Trước hết, xin lỗi cùng viên-quan quý-chức, sau với Lục-châu quân-tử, tôi sẽ nói sau; số là tôi đọc nhặt-báo L.T.T.V. thấy có ănh hành mấy câu của Hué-kiều-báo khi thị bọn nam-nhi Annam, thi đem lòng giận mà làm bài này, chờ không có ý chí khác. Tôi xin hỏi bọn râu mày, từ Nhà-nước Đại-pháp qua đây mà khai hóa xứ mình đã sáu chục năm rồi, đã có một ai làm dặng điều gì có ích chung cho nhơn dân chưa? Thiệt chưa có!

Hết ai được đi học bên Tây khi chiếm được cù-nhơn, tấn-sĩ rồi trở về Nam-Việt, thi đều lo, lo cho ai? Lo cho mình làm chức lớn mà bảo toàn thê tử, sang trọng cả nhà. Ấy là vi-ningđó. Những kẻ có sẵn ruộng vườn muôn triệu, tư bồn hăng ha, thi cứ lo, lo cái gì? Lo cho được độc thiên kỳ thần. Còn những học trò ở các trường, lo ăn học cho thành-thân, khi được bằng-cấp tốt nghiệp rồi, thi về lo, lo làm sao? Lo sao làm cho tới bực Phủ Huyện cho thỏa chí bình sanh. Ấy là những cuộc lo đại vắn minh của bọn nam-nhi đó. Còn việc trong thiền-hà, nhiều đều trái lẽ cũng như việc mua bán lúa gạo, phải là chánh gốc của người mình không? Mà để cho bọn Chép cầm quyền mua bán cách nào cũng tại nơi chúng nó, như vậy thi hại cho kẻ nghèo biết bao nhiêu.

Thăm-thay! Chẳng thấy có một ông nào mà có tài ra mà lo lập thể thân mà giết cái lợi quyền ấy lại cho được hưởng ích lợi chung, để người thi tú danh đấu của tiền rieng xa xi bá lấp, người thi lấy danh tiếng minh mà nhảy nhót la ó om sòm, giữa chốn quyền-môn, lấy làm sự đặc chí cho minh mà vòi ích cho người, chờ tôi từng biết hổ nước nào mà ván-minh, thi mấy người ăn học giỏi, hay lo việc có ích lợi chung cho thiền-hà, thi tự nhiên minh sẽ được danh tiếng chờ có lo gì, còn xú nào mà dân dã mang thi hay lo cho một mình minh o ăm còn ai mít kệ, dẫu mì bac nhứt

Ngay tháng nứu thời qua, mới do dâ dây nam, hùng-kim-Huê thọ thai da sáu tháng. Tôi ngày, Phùng-kim Huê sinh dặng một gai, đặt tên là Kim-Xuyễn, vợ chồng tìn-tiêu, xem tơ vàng cao ngọc tốt. Mẹ của Triệu-bát-Lương, lúc ban sơ, hăng rày Triệu-bát-Lương sao có đem gái lầu-xanh ve làm nái tro. Sau thấy Phùng-kim Huê đã có tai sặc lại thêm dứa hành gồm no, thi bà mới dẹp oái mà đem lòng thương trúng. Đến chưng Phùng-kim-Huê hạ sinh Kim-Xuyễn, đồng Triệu-bát-Lương khôn gai, sáu mốt nết bà lai càng thương cháu, thương dâu, hơn nữa.

Cách bốn năm, Kim-Xuyễn, tuổi kẽ dâ nén năm, Phùng-kim-Huê thọ thai lần thứ nhì dâng bảy tháng; bà mới đem Kim-Xuyễn về nhà nuôi, để cho Phùng-kim-Huê thong thả mà dưỡng thai chờ ngày lâm-hồn cho khỏe. Vợ chồng Triệu-bát-Lương thật hết dạ tung con, không nỡ lia một phút, nhưng mà mẹ đã định vậy, biết sao bấy chừ, phải cam đẽ cho mẹ đem Kim-Xuyễn đi, nỗi thương nhớ khôn ngưng dõi gợt.

Thoảng mảng chín tháng mười ngày, Phùng-kim-Huê trở sanh nam-tử, đặt tên là Triệu-bát-Uu; thằng con thiệt dáng ngàn vàng, mày mặt rất thông minh mẫn đạt. Triệu-bát-Lương tâng lầm, mừng lầm, thấy anh em ai tới cũng khoe; bữa kia có tên Máy-chính đến thăm. Triệu-bát-Lương cũng ăm con đem ra xem cho biết. Tên Máy-chính vừa thấy mặt Triệu-bát-Uu liền cười, rờ rẫm tay chọn và châm chỉ ngó một hồi, rồi chất lưỡi xây lung, vát mặt

mao nhí lợi thiền-hà bắt vi già. Đương thời, cũng có nhiều người Annam ra mà làm thương mãi, mà so lại với Chép thi cho là chuyện giả ngộ, như ông Lê-van-Trung, thiệt người cũng hay tìm tối sự quyền lợi cuộc mua bán, mà di lợi cũng không khỏi chung với Chép, vì ông thiệt biết lo mua bán mà không biết thế làm làm sao cho ra, cái đại thương ròng là người Annam.

Bị vậy mà Chép thường nói: Annam muốn mua bán lớn mà không có Chép vò, thi làm không được! Vậy mà cũng cho ông Trung là người đại chí lo việc thương-trường, ngắt vì ông đi sai đường, thi nếp cũng như xôi, xôi kia như nếp.

Cái bọn đàn-bà tôi đây, thường chuyên vắng với nhau hoài mà nhẹ cười cho bọn nam-nhi rồng rồng cả mấy triệu mà không thấy làm một cái nhà buôn gi cho xứng đáng, cho ngoại quốc dòn vò gọi là hằng buôn của Annam, được biết kêu rêu om som trong nhặt-báo mà không biết cách làm sao mà làm cho được. "Ung như biếu xùm nhau di hốt vàng, mà không biết phải làm cách nào mà di hốt vàng cho được."

Thiệt có một việc lúa gạo là nguồn mạch của Annam, huê lợi rất lớn, mà không biết cách làm sao mà thâu huê lợi ấy, để cho Chép thâu ráo, rồi cứ kêu rêu hoài, còn lợi thi chúng hưởng. Vì cờ sao mà Chép làm được còn Annam làm không được?

Thiệt dám ché đám nam-nhi Annam cả Lục-châu là bất tài, vô dụng về cuộc thương-trường. Tôi là đàn-bà mà tôi dám chắc cái quyền lợi về lúa gạo Nam-kỳ này, bọn đàn-bà sẽ giựt lại trong giây phút.

Kỳ cho bọn nam-nhi 24 tháng mà không ai làm được, thi tôi sẽ hiệp bọn nǚ lưu lai mà diễn thuyết cách thề, rồi sẽ khởi doan cho mà coi. Còn như bọn nam-nhi có ai tài trí mà xứng được, thi bọn quên-xoa xin phụ lực. Đó tôi nói vậy mà có ông nào bất bình thi nghịch luận, tôi sẵn lòng mà trả lời.

Cholon, le 12 avril 1919
Nguyễn-thị-Minh

Con gái của một viên quan cựu Annam.

Nota: Tè xin nhượng lời cho chư quí Ông-nhị-phê.

Lời rao đấu giá

(Avis d'adjudication)

Bông-dương Chánh-phủ, Nam-kỳ Soái-phủ
Sở Tao-tác

Giá đấu lanh theo cách phong-niêm, phòng việc về địa phận Arrondissement de l'Ouest Saigon sẽ nhận tiếp kề từ ngày 23 avril 1919. Tảng lanh chịu.

1º — 60 cây cù bằng cây Vấp, hoành 0m30, chia ra:
8 cây 7 thước trường,
10 cây 8 "

trong cùo xoac. Triệu-bát-Lương, và nǚ nghe danh Máy-chính coi tướng rất hay, thấy vây sành nghì bèn hỏi: « May-chính coi thẳng nhỏ tướng diện thê nào, noi cho tôi nghe thử? » Máy-chính cười rồi làm thinh. Phùng-kim Huê đang ngồi trong, nghe nói chuyện coi tướng, cũng bước ra chào Máy-chính rồi hỏi tiếp. Máy-chính thấy Phùng-kim-Huê tuyet sắc, thi thầm khen, liết mắt ngo qua, rồi cũng cười. chẳng muốn hở môi lâu tiếng. Vợ chồng Triệu-bát-Lương theo hỏi riết, cục chẳng đã Máy-chính phải trả lời rằng: « Tường mang không thường khó mà đoán trước. » Vợ chồng Triệu-bát-Lương không nghe. ép Máy-chính biết sao nói vậy. Máy-chính tiếp: « Nếu thầy với cô không phiền và đừng tin theo, thi tôi đoán ngay cho. » Nô rôi, bước lại gần Triệu-bát-Uu, xem kỹ gương mặt nét mày, vạch từ chỉ tay chỉ chon, coi trước rồi xem sao lú trêu tôi dưới. Chập lâu rồi nói: « Tháng nứu này, qui lâm, lón lên sao cũng phát quan, song từ bốn tuổi sáu lén, thi phải chịu mất cha còn mẹ. » Máy-chính chưa dứt lời, vợ chồng Triệu-bát-Lương thất kinh, trồ mắt nhìn phau, mà sững sot. Máy-chính lại tiếp: « Cái số thằng cũng lạ chờ phải chơi Còn mẹ cũng như không, phải chịu cách hai mươi năm, chừng gấp, mẹ chẳng nhìn con, con không biết mẹ! » Nghe vậy vợ chồng Triệu-bát-Lương lại càng kinh hãi hơn nữa Nghĩ giận Máy-chính lắm, song chẳng nói ra, Phùng-kim-Huê ăm con bước vào trong, Triệu-bát-Lương thi cười nói lor là, xem tinh lợt lạt. Máy-chính thấy vậy

12 cây 9 "
30 cây 10 "

2º — 77 thước mc 256 tát cây Sao lanh ruong, dùng phóng ba cái cầu ngang lối cây số 14 x 362, 16 x 427 và 17 x 522 theo đường quản-hạt số 16, từ Saigon đi Camau, ngã Cantho và Soctrang, chặng thuộc về phần sở Mytho.

Những phong-niêm giá chịu lãnh bần-hội sẽ khai giữa hôi bữa sau là bữa thứ năm 24 avril 10 giờ ban mai.

Giá cây lanh chịu ước phỏng tối 6.000

Hàng trong hai tháng phải giao đủ cây.
Tiêu thế chun tạm 80.000
Đóng thế chun quyết 600f 00

Bồn chỉ về cuộc đấu giá để thông cho các người ănh việc tại phòng Arrondissement de l'Ouest mỗi ngày theo buổi hầu, trừ chúa-nhut và ngày lê.

Saigon, le 28 mars 1919
Quan chánh Bác-Vật,
Ký tên: BÉNABENQ.

XÀ-BONG TỐT NHÚT CƠI ĐỒNG-DƯƠNG

HẢO-VĨNH Công-ty (Hàng Annam)
146 bis. Rue Lefèvre Saigon

Trinh cùng quí ông quí bà
rằng; chúng tôi mới mò một cái
hàng Annam, bán sý xà-bong
Mặt-xây thiệt như sau này:

1º Hiệu « Đầu ngựa một sừng »
72 phân đầu;

2º Hiệu « Chim Ac-là » 60 phân
dầu;

3º Hiệu Xà-bong đèn « Con
Rồng » 72 phân dầu;

4º Hiệu « Đầu người mình
ngựa » xà-bong Mặt-xây
thường.

Tại hàng chúng tôi cũng có
bán sý:

Ess. de menthe (Đầu mǎn) tốt
nhất trong cối Đồng-Dương và
giá rẻ.

Ess. pour Lotion.

curred, từ giả ra vè, và dì va nghỉ trách
minh, sao co không dè lời nói. Tuy vậy
ma cũng không sao, ngay thâ g hãy còn
dai, vòi chòng ở an, những chu ện vị lai
không nhắc đến. Lâu ngày rồi cũng quên.
Chẳng dè từ năm Triệu-bát Uu tuồi vừa
n-n bốn ngày kia Triệu-bát Lương dào dào,
Phùng-kim-Huê thấy vây nói hỏi cờ sao
mà buôn bã. Triệu-bát Lương đáp rằng:
« Cò chi đầu tại cò bùa trong mình không
an n-n đặt đưa. » Nao hay: Q ản số khởi
ký kiêm nùi tàn, cho nên cái tanh thiêng
sóng biết chánh buôn; Triệu-bát
Lương buổi chiều ay làm việc mảng siê,
chẳng ra cửa ma vè, lại dì vòng qua bên
nhà máy. Đứng coi máy chạy, bình linh
xây xầm mày mặt, té xiêu vò máy bị cảng
đe đầu; người thấy tri hô lên, ngừng máy
lai, gõ thay ra, Triệu-bát-Lương hồn dâ
qui di lô. Người nhà máy lật đặt người thi
chay dì kêu chủ, kẻ thi dì thông tin dứ
với Kim-Huê, chủ nhà-máy nghe nói nhảy
lên xe, tờ báo cùng cò bót. Quan vừa tới,
thi thiêng bạ tự coi đồng nực, rủi như vầy
ai biết nói sao; quan khán thay rồi lấy
khẩu cung, sờ đôi tiếng rồi trở vè, báo
Biên-lý với quan Thầy thuốc.

Nói về Phùng-kim-Huê buổi chiều ấy,
đang ngồi ngoại sân, đút cơm cho con ăn,
hình linh thấy người chạy đến, bộ coi he
hai, một thời, mở chằng ra lời, chỉ nói
trực vài tiếng, kêu: Cò.... cò.... cò....
hây.... thay.... thay; Phùng-kim-Huê
biết có việc chảng lèn, sợ thất thanh, tay
ngưng đùa, mắt tròn nhìn người ấy.

(Còn nữa)

MỘNG-HUẾ-LÂU.

NHÀ HÀNG
Nam-Thuận-Phát

LÊ-VĂN-LÊ, kinh nghiệp
Góc đường Pellerin-Espagne số 69—SAIGON

Kính,

Mời viên quan quý khách thưa nhau đến nhà hàng tôi hóng tầu và dùng bữa trước là đãng vừa ý qui viên sau giúp tôi nêu việc.

Từ ngày vào kinh nghiệp, tôi đã sửa sang aghitết và sắp đặt mọi việc lại như mới. Chẳng những vật thực đủ mùi đủ vị, cách tiếp đãi quý khách rất trọng hậu.

Tôi lại có lập riêng một phòng, để khi có quý cô quý bà vào ngồi dùng bữa hoặc giải khát cho xứng đáng.

Lý-Tích-Hậu

TIỆM MAY
Ở đường Némésis 80—SAIGON

Cho Bến-hành ngó xuống, ngang tiệm Cầm-dò, có bán đủ đồ nữ-công và hàng giày, như: Nút-áo, Kim, Chỉ và hàng Tàu, hàng Bắc, hàng Trung-kỳ, lúa Trà-kiệu. Đuôi, Đap, Đá, nhiều Barit, lanh Gò-duối, xuyễn Bentre v.v.

May dù kiều quần áo Tây-Nam; tay thợ Bắc, thợ Huế rành nghề, thông thạo dàn kim mồi chỉ, may rất mau và rất rẻ; muốn đặt nội một ngày cho có dò, cũng có.

Kính mời quý cô quý bà, vì nghĩa đồng-bang, con rắn bước thừa nhau, ghé tiệm tôi xem thử.

Tôi lấy làm may mà dăng tiếp quý cô quý bà ha cõ.

HỒ-NGỌC-HOAI.

CHƯƠNG HƯỚNG BÁ TÒN

Dùn bởi bệnh hoạn mà hư mà tên hoạn bởi có khác mà liệt mà lão, thì cũng một cách trị mà thôi. Máu hắc gần hoài thì phải dùng vị thuốc bồ huyết bồ cầm mà trị mới hết bệnh. Khi mình mua thuốc Pilules Pink mà uống thì chẳng những là đỡ bệnh mà lại ít tổn tiền. Vả lại thiên hạ người ta đã sống lành bệnh thiên số rồi, nay mình uống cũng sẽ chắc lành mạnh. Chứ như mình mua thuốc giờ mà uống, thì bệnh đã chẳng lành, mà phải mất tiền, tiền hết tật còn lấy làm hâm ức. Thuốc hoàn Pilules Pink trị bệnh như trổ tay, vì nó đã trị được bệnh hàng-nhịt-vàng-lai, vàng vàng úa úa v.v. cùng là các bệnh liệt như rụt thi máy bệnh sưng sù trị như thần. Vả lại thuốc này đã uống rõ tiền mà man lành bệnh.

PILULES PINK

(Bồ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có báu, có trả đậm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 5 hộp 17 quan 50.



Tại nhà in Ông F.-H. SCHNEIDER

7 Boulevard Norodom—SAIGON

CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨC. — Day
nhieu món rất khéo, bia vè đẹp.

Giá 0840

Tiền gửi 004

Thứ rượu này hay bồ
nguyên khí.Trữ hàn nhiệt,
Thêm sicc cho trai
tráng,

Đòn ông và đòn bà.

Làm cho thân thể ngũ
tạng lục phủ thanh.

Giúp cho mau có con.

Cách dọn rượu thuốc
này nó làm cho trở
nên một món thuốc
nhứt hạng, tuy có
dùng Quinquina làm
cốt mặc dầu, chờ
rượu này là một món
khai vị.Uống nó rất thanh tao.
Mau thấy hiệu nghiệm
hơn các thứ thuốc
khác.

KHẨU KÝ

Muốn cho khỏi làm lạc mà thiệt hại cho
chư quý khách thi hăng Dubonnet rao cho
ai nấy hiểu rằng: Rượu hiệu Dubonnet nà
là rượu bồ nguyên khí, có dùng thuốc Quin
quina làm cốt mà Hằng thay mặt cho bồn
hiệu tại Nam-kỳ, Bắc-kỳ, Trung-kỳ v.v.
Cao-man là

Hàng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY
đường Kinh-lắp, mòn bài số 68, SAIGON.

Thuốc diệu hiệu này Bao xanh
đã to mà lại vẫn chắc. — Có da
choàng mì
rẻo giấy trán
ngoài bao.

Hút nó th
được toai ch
tiêu diết
khoái lạc
Hiệu thuốc
này là môt
hiệu rất hên.
ma quý thấy
cũng phải
tránh.

Hàng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY
chỗ vào XÚ BÁN
ở đường Kinh-lắp mòn bài
số 68, SAIGON

TRẠI THỢ-MỘC CHẠM VÀ CẦM
Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

Tại chợ Lái-thêu, đường Abattoir

Trại tôi dùng toàn cầm-lai, trắc, gỗ đồng
tác món theo kiểu kim thời.Bản Bán dn mạc cầm-thạch, thành cầm hay không
tròn mạc gỗ liền, bốn trụ, một trụ.Bản lầu 12 trụ, bản rượu, bản Saloon, bản
ván.Tủ áo, tủ rượu, tủ thờ cần hay chạm vàng
ba, hai, một, vân vân.
Qui ông muốn đặt xin gửi kiều hay là
đến tai nhà tôi lựa mua đồ có sẵn.

PILULES FOSTER

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

福德氏祕製保腎丸

一人身之血每三分鐘經遇腎府
一次伸血中之渣滓毒液散諸
腎府遍身之血清潔而絕若內
外機積司職有虧血中毒液散延偏體病患逃出如頭暈目眩
坐立不安夜不成寐沙淋石淋風濕痺瘓背痛腰痠四肢浮腫
心悸怔忡皮黃肌瘦等症且腎病加劇迅速異常稍不經意即
成不治之症福德氏祕製保腎丸

(Pilules digestives Foster) 内腎藥

配製之藥丸及大便通順為上
舒宜先服福德氏祕製補腎藥
(Pilules digestives Foster) 一丸可服三丸及大便通順為上

La Véritable Marque

(Etiquette jaune.)



PRIX: 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.

Có Một Minh Nhã Nay Có Quyền
THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SƯNG VÀ LÀM XE MÁY
TẠI THÀNH St-Étienne
Mà thôi

VIS F. MICHEL, CAFFORT SUCCESSEUR & đường
SAIGON Cathat số 36

Có Bán SƯNG
đủ thứ và đủ kiều. Bì,
THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ
và ĐỒ NỮ-TRANG. Bồ đã tốt lại giá rẻ
Lào-Châu mua vặt chỉ thi xin để thơ như vậy;
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 Rue Catinet. — SAIGON.

SOCIÉTÉ DES TABACS
DE L'INDOCHINE

(Đông-dương Yên diệp Công-ty)

Tư-bồn: 6.000.000 fr.

Chính sở Công-ty tại PARIS

Sở Cai-trị và công-xưởng tại HANOI

Đồn-diễn trồng
thuộc lá tại

KIM-XUYÊN và VĂN-KHÊ

Hiện có những thứ sau này gởi bán trong các hiệu:

Xi-gà: NINAS

Thuốc chua ván:

COQ (Con gà)

ván ván

Và thứ thuốc lá ván, chiêu khách, hiệu

PAGODE (Cái chùa)